

CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN KHOA HỌC ĐÀO TẠO HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN KHOA HỌC ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANOI ACADEMY SCIENCE TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HANOI AST.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109670309

3. Ngày thành lập: 15/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 34 ngõ 259 Chiến Thắng, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936 151 480

Fax:

Email: thangnl2887@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học về công nghệ bào chế, công nghệ sinh học để sản xuất các loại thuốc - Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong khám bệnh, chữa bệnh	7213(Chính)
2.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyên giao công nghệ trong lĩnh vực y sinh bao gồm: Môi giới chuyển giao Công nghệ; Tư vấn chuyển giao công nghệ; Xúc tiến chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y sinh	7490
3.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
4.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
5.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội Chi tiết: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
6.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
7.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hợp chất dùng để thử phản ứng trong phòng thí nghiệm và để chẩn đoán khác	2029

8.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa; dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng, các dụng cụ dùng cho chẩn đoán	3250
9.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại thực phẩm bao gồm: - Thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng - Thực phẩm chức năng	1079
10.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
11.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám đa khoa; - Phòng khám chuyên khoa, bác sỹ gia đình; (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8620
12.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện, Trạm y tế cấp xã và tương đương (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8610
13.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Phòng xét nghiệm - Vận chuyển cấp cứu bệnh nhân - Cơ sở giám định y khoa - Phòng chẩn trị y học cổ truyền - Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, Phòng X-Quang (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8699
14.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với hoạt động của bệnh viện, phòng khám y tế (không bao gồm tư vấn tài chính, pháp luật và thiết kế công trình);	7020
15.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư, Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng	6619
16.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Hoạt động sửa chữa máy móc, thiết bị y tế và thiết bị chẩn đoán bệnh có màn hình hiển thị, thiết bị đo lường và xét nghiệm, thiết bị phòng thí nghiệm; Sửa chữa thiết bị y tế	3313
17.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc, trang thiết bị y tế	3320

18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện; tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện liên quan đến lĩnh vực y tế có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức	8230
19.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực ; Hoạt động đào tạo dạy nghề dưới 3 tháng liên quan đến lĩnh vực y tế cho người trưởng thành (không cấp văn bằng chứng chỉ) (Doanh nghiệp chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559
20.	Đào tạo sơ cấp	8531
21.	Đào tạo trung cấp	8532
22.	Đào tạo cao đẳng	8533
23.	Đào tạo đại học	8541
24.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
26.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
27.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị y tế	7730
29.	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: Hoạt động tiêm chủng	8691
30.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
31.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Chi tiết: Cơ sở trợ giúp xã hội	8710
32.	Hoạt động chăm sóc tập trung khác Chi tiết: Cơ sở chăm sóc người cao tuổi	8790
33.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
34.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
35.	Thu gom rác thải độc hại	3812
36.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
37.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Chi tiết: Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4649

40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế,	4659
41.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền - Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
43.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
44.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác: hóa chất dùng trong xét nghiệm	4669
45.	In ấn (trừ loại Nhà nước cấm)	1811
46.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
47.	Xuất bản phần mềm	5820
48.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Sản xuất chương trình truyền hình - Sản xuất phim điện ảnh, phim video	5911

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH LOAN	Số 27, tổ 2, TDP2, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	0381880124 69	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		
2	NGUYỄN NỮ HẢI YẾN	Số nhà 71 Nguyễn Văn Linh, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	0011840241 12	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		

3	ĐẶNG ĐỨC DƯỠC	P306- E7, Khu tập thể Thanh Xuân Bắc, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	40,000	036075001591
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THANH LOAN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/08/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038188012469

Ngày cấp: 15/05/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 27, tổ 2, TDP2, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 27, tổ 2, TDP2, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội